

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021**

Thực hiện văn bản số 7852/ĐCKS-ĐCKS ngày 23/11/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; sau khi rà soát, tổng hợp, UBND tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh năm 2021 như sau:

#### **1. Tình hình chung**

Trước đây, thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Văn bản số 2961/UBND-KTN ngày 26/6/2015 về việc triển khai Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/3/2015, theo đó UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh “*quán triệt Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và các văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản đến mọi tổ chức, cá nhân liên quan. Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2427/QĐ-TTg ngày 22/12/2014*”. Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 27/9/2017 về việc tăng cường quản lý và chấn chỉnh tình hình hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND Ngày 05/7/2019 ban hành quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh để triển khai công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020, UBND tỉnh đã có văn bản số 6680/UBND-KT ngày 05/10/2020 chỉ đạo các Sở, ban, ngành triển khai thực hiện Chỉ thị. Qua đó, tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định ngày càng đi vào nề nếp và khai thác khoáng sản trái phép được hạn chế và xử lý nghiêm minh.

#### **2. Kết quả thực hiện**

*2.1. Rà soát quy hoạch khoáng sản thuộc thẩm quyền đã phê duyệt trước ngày 01 tháng 01 năm 2019 để xây dựng nội dung Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn trong quy hoạch tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch*

Sau khi Luật Khoáng sản năm 2010 có hiệu lực, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 4046/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Bình Định đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 thuộc thẩm quyền quản lý và cấp phép của UBND tỉnh; Quyết định số 4746/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 về việc phê duyệt bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Bình Định đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 thuộc thẩm quyền quản lý và cấp phép của UBND tỉnh; Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản đất, cát làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 thuộc thẩm quyền quản lý và cấp phép của tỉnh.

Ngoài ra, để đáp ứng nhu cầu cung cấp nguyên liệu đất san lấp, cát xây dựng và đất sét phục vụ cao tốc Bắc Nam và các công trình trọng điểm của tỉnh, UBND tỉnh đã có Văn bản số 903/UBND-KT ngày 22/02/2021 giao các ngành tổ chức triển khai thực hiện.

Về thực hiện Luật Quy hoạch: UBND tỉnh đã có Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 và Quyết định số 1286/QĐ-UBND ngày 12/04/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Về nội dung xây dựng Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn theo Luật Quy hoạch: UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Quy hoạch tỉnh, trong đó có xây dựng nội dung Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn.

*2.2. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ có liên quan để xác định khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản; rà soát quy hoạch rừng tự nhiên. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đối với lĩnh vực thăm dò, khai thác khoáng sản, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả và kiến nghị trong quá trình thực hiện.*

UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 về việc phê duyệt, công bố khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định trên cơ sở ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 2122/TTg-KTN ngày 29/10/2014; theo đó, số khu vực cấm hoạt động khoáng sản được khoanh định là 44 với tổng diện tích 37.129 ha (không có khu vực tạm cấm). Ngoài ra, UBND tỉnh đã có văn bản số 2488/UBND-TH ngày 21/6/2016 về việc đẩy nhanh tiến độ trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác, theo đó UBND tỉnh chỉ đạo các ngành đẩy nhanh tiến độ trồng rừng thay thế diện tích khai thác khoáng sản (trong công tác thẩm định hồ sơ môi trường đã yêu cầu doanh nghiệp có phương án trồng rừng thay thế diện tích khai thác khoáng sản). Trong năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành 24 dự án quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang khai thác khoáng sản, với tổng diện tích là 245,2ha, trong đó phòng hộ 212,75ha, sản xuất 32,45ha (sau khi có nghị quyết thông qua của HĐND tỉnh), phần lớn là các dự án khai thác mỏ đất để phục vụ thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

2.3. *Kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình cấp phép thăm dò, khai thác đối với các khu vực khoáng sản đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định, công bố là khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ; rà soát, đánh giá tình hình nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn, trong đó bao gồm các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường; chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hàng năm theo quy định, tổng hợp, báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường.*

- Về tình hình cấp phép thăm dò, khai thác đối với các khu vực khoáng sản đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định, công bố là khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ:

+ UBND tỉnh Bình Định đã có các văn bản đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam xem xét, khoanh định khoanh định và công bố một số khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ để bàn giao cho tỉnh quản lý cấp phép. Đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Quyết định số 1236/QĐ-BTNMT ngày 25/7/2013 phê duyệt 01 khu vực khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh và có các văn bản thống nhất 22 khu vực về trữ lượng khoáng sản đi kèm (20 khu vực đá khối và 02 khu vực cát khuôn đúc) để bàn giao cho tỉnh quản lý cấp phép. Đến nay, UBND tỉnh đã 18 giấy phép khai thác khoáng sản, trong đó có 16 giấy phép khai thác đá xây dựng và 02 giấy phép cát làm vật liệu xây dựng có thu hồi cát khuôn đúc.

- Về rà soát, đánh giá tình hình nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn:

+ Giai đoạn 2017-2021, UBND tỉnh ban hành 121 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với tổng số tiền phải nộp khoáng 306 tỷ đồng.

+ Trong năm 2021, UBND tỉnh ban hành 15 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với tổng số tiền phải nộp gần 20,8 tỷ đồng. Tổng số tiền cấp quyền thu được trong năm 2021 là 77.106 triệu đồng, trong đó do Trung ương cấp phép là 7.258 triệu đồng và do địa phương cấp phép là 69.848 triệu đồng.

+ Để tăng cường trách nhiệm phối hợp với các ngành, các cấp trong công tác quản lý thu, nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý Thuế,...; đảm bảo thu đúng, thu đủ và nộp kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN thì UBND tỉnh đã có Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 14/06/2017 Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước tỉnh Bình Định.

2.4. *Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP. Theo đó, rà soát các khu vực khai thác cát, sỏi lòng sông; các dự án nạo vét, khơi thông luồng đã cấp phép đang triển khai thực hiện, xác định các dự án làm ảnh hưởng đến khả năng tiêu, thoát lũ, sự ổn định của bờ sông, gây sạt lở bờ, bãi sông hoặc làm ảnh hưởng đến sự an toàn của các công trình ven sông để thực hiện theo quy định:*

- UBND tỉnh đã có Văn bản số 7292/UBND-KT ngày 30/10/2020 về việc tiếp tục tăng cường chức năng quản lý nhà nước trên lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, tổ

chức thực hiện các quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/2/2020 của Chính phủ. Theo đó, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục tăng cường chức năng quản lý Nhà nước trên lĩnh vực tài nguyên khoáng sản; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan của tỉnh. Ngoài ra, UBND tỉnh ban hành văn bản số 5958/UBND-KT ngày 04/9/2020 về việc quy định về thời gian thực hiện hoạt động khai thác cát trong năm trên địa bàn tỉnh; theo đó, hoạt động khai thác cát trên địa bàn tỉnh chỉ được phép khai thác từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 15 tháng 9 hàng năm (không được khai thác trong mùa mưa bão), các doanh nghiệp phải hoàn thành việc thanh thải dòng chảy, thu dọn đường công vụ trên sông để chuẩn bị cho mùa mưa lũ.

Nhằm tăng cường hơn nữa trong công tác quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi và bảo vệ lòng, bờ bãi sông theo quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/2/2020 của Chính phủ, trước khi cấp giấy phép cho các tổ chức, cá nhân thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông... UBND tỉnh đã giao các ngành và địa phương thực hiện chặt chẽ các nội dung liên quan đến cấp phép khai thác mỏ khoáng sản, theo đó kiểm tra thực hiện, lấy ý kiến từ cấp xã, huyện trước khi các ngành rà soát, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Công tác thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản là mỏ cát tại các lưu vực sông được thực hiện chặt chẽ, thành viên Hội đồng thẩm định là đại diện của các cơ quan chức năng và các chuyên gia về địa chất khoáng sản của tỉnh kiểm tra, thẩm định cho ý kiến có độ chính xác, tin cậy cao, trong đó đã đánh giá đánh giá được điều kiện Địa chất thủy văn – Địa chất công trình và dự kiến ảnh hưởng của hoạt động khai thác đến dòng chảy của sông theo quy định tại Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp, trong đó có không chế chiều sâu tầng khai thác cát tối đa là 02m để đảm bảo bờ sông.

Công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án khai thác cát, sỏi lòng sông được thực hiện chặt chẽ. Trong quá trình thẩm định hồ sơ đều có đánh giá các tác động của hoạt động khai thác đến lòng, bờ, bãi sông, các đối tượng chịu tác động khác xung quanh khu vực khai thác; từ đó đưa ra các giải pháp và phương án giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông đến bờ sông và các đối tượng chịu tác động khác xung quanh khu vực dự án.

*2.5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản, tập trung vào công tác bảo vệ môi trường trong khai thác, chế biến khoáng sản, đặc biệt là hoạt động khai thác, sử dụng cát, sỏi lòng sông; kiên quyết dừng khai thác, đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường đối với những khu vực khai thác không hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường theo quy định pháp luật; xử lý nghiêm hoạt động khai thác, buôn bán, vận chuyển, xuất khẩu khoáng sản trái phép; rà soát, kiểm tra công tác đóng cửa mỏ đối với các giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hiệu lực theo quy định.*

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã quyết định thành lập và chỉ đạo các ngành và UBND các huyện thành lập nhiều đoàn kiểm tra để tổ chức kiểm tra tình hình khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản trên địa bàn, có biện pháp xử lý kịp

thời các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về khoáng sản, bảo vệ môi trường. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 về việc ban hành quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định, theo đó, giao trách nhiệm cụ thể của từng ngành và chính quyền địa phương trong việc quản lý khai thác khoáng sản và xử lý trình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Trong năm 2021 vừa qua, qua công tác thanh, kiểm tra định kỳ và đột xuất đã xử lý nhiều trường hợp khai thác khoáng sản trái phép, khai thác không đúng quy trình, gây ảnh hưởng môi trường (tổng cộng đã phát hiện và xử lý 26 trường hợp với tổng số tiền là 3.530.099.000 đồng).

Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng chủ động phối hợp với Đoàn công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra công tác hoạt động khoáng sản của các doanh nghiệp thực hiện thường xuyên theo chương trình thanh tra, kiểm tra của Bộ.

*2.6. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát đường thủy, Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường thuộc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan, chính quyền các cấp ngăn chặn hiệu quả và xử lý nghiêm theo quy định đối với các hành vi khai thác khoáng sản trái phép, vận chuyển và kinh doanh khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp, đặc biệt là khoáng sản cát, sỏi lòng sông trên địa bàn. Nghiêm cấm lợi dụng việc nạo vét, khơi thông luồng để khai thác cát, khai thác khoáng sản trái phép*

- Công tác phòng, chống buôn bán, vận chuyển, xuất khẩu khoáng sản trái phép đã được lực lượng Quản lý thị trường, Hải quan, Công an tỉnh và BCH Bộ đội biên phòng tỉnh kiểm tra, kiểm soát theo chương trình công tác phòng chống buôn lậu, khai thác khoáng sản trái phép và môi trường trên địa bàn tỉnh theo nhiệm vụ đã được UBND tỉnh phân công tại Quyết định Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Việc nạo vét cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh Bình Định được UBND tỉnh cấp phép cho các doanh nghiệp hoạt động nhằm khơi thông dòng chảy phục vụ cho mục đích tiêu thoát lũ hằng năm. Các doanh nghiệp được cấp phép sử dụng sản phẩm sau nạo vét chỉ để phục vụ thi công xây dựng, san lấp các công trình trên địa bàn tỉnh có địa điểm, khối lượng rõ ràng, cụ thể, được quy định trong giấy phép và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước theo quy định. Trong thời gian qua, trên địa bàn tỉnh không phát hiện trường hợp lợi dụng việc nạo vét, khơi thông luồng để khai thác cát, khai thác khoáng sản trái phép.

*2.7. Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt báo cáo thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền, nhất là các báo cáo thăm dò khoáng sản thuộc diện mỏ khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ. Thực hiện việc gửi Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép về Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định; yêu cầu tổ chức, cá nhân đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt trữ lượng trong báo cáo thăm dò khoáng sản thực hiện trách nhiệm nộp Lưu trữ địa chất tại Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam theo quy định, chỉ đạo xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân không thực hiện*

Trong năm 2021, không có khu vực mỏ thuộc diện phân tán, nhỏ lẻ được UBND tỉnh phê duyệt. Đối với các khu vực mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh, đã thẩm định và phê duyệt 04 khu vực mỏ cát lòng sông với trữ lượng phê duyệt là 214.343m<sup>3</sup> cát và 01 khu vực mỏ cát tô với trữ lượng phê duyệt là 200.312m<sup>3</sup> cát. Công tác thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản trên địa bàn được thực hiện đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 50 Luật Khoáng sản và Điều 35 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày /11/2016 của Chính phủ. Tất cả các Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản sau khi được UBND tỉnh cấp phép cho doanh nghiệp đều được gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam và Cục Kiểm soát hoạt động khoáng sản miền Trung (thông qua hệ thống quản lý văn bản điều hành) để theo dõi, quản lý.

Đối với các tổ chức, cá nhân sau khi được UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, cơ quan chức năng của tỉnh đã hướng dẫn, yêu cầu các tổ chức, cá nhân thực hiện nộp lưu trữ địa chất tại Trung tâm Thông tin, lưu trữ và Tạp chí địa chất thuộc Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam theo quy định.

### **3. Đánh giá chung về thuận lợi và khó khăn**

#### *3.1. Thuận lợi*

- Trước đây, việc khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định với quy mô nhỏ, công nghệ chưa tiên tiến, hiệu quả kinh tế còn hạn chế, chưa thu hồi tối đa tài nguyên. Tuy nhiên đến nay, hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh với công nghệ ngày càng hiện đại, góp phần tăng thu ngân sách thu ngân sách tăng, giải quyết được việc làm cho địa phương. Một số địa phương có mỏ khai thác được đầu tư hạ tầng giao thông, công trình công cộng từ nguồn thu của hoạt động khoáng sản và hỗ trợ của các doanh nghiệp.

- Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/3/2015 và số Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành và chính quyền địa phương, lực lượng phòng chống tội phạm trong khai thác khoáng sản (cảnh sát môi trường) đã tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm, trách nhiệm quản lý của các ngành và địa phương được tăng cường; trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác của chính quyền địa phương được phân cấp, phân quyền rõ ràng; tình hình hoạt động khoáng sản ngày càng đi vào nề nếp; phần lớn các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản tuân thủ các quy định pháp luật; tình hình khai thác khoáng sản trái phép được kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh, qua đó đã hạn chế tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa tỉnh.

#### *3.2. Khó khăn*

- Hiện nay, tại một số địa phương của tỉnh đôi lúc vẫn còn xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Nguyên nhân chủ yếu là do nhu cầu của người dân địa phương trong vấn đề mưu sinh, xây dựng nhà cửa và chưa quyết liệt xử lý của các cấp chính quyền địa phương. Lực lượng cán bộ quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường còn thiếu, đặc biệt ở cấp cơ sở, bên cạnh đó, lãnh đạo tại một

số địa phương chưa chú trọng chỉ đạo trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

- Các khoản nghĩa vụ nộp cho ngân sách Nhà nước liên quan đến khai thác khoáng sản (thuế tài nguyên, phí BVMT, tiền cấp quyền, VAT, ...) trong cơ cấu chi phí rất lớn (chiếm hơn 50%), dẫn đến giá thành tăng (đặc biệt là đối với vật liệu xây dựng thông thường) ảnh hưởng đến chi phí xây dựng công trình; đồng thời, ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 càng làm cho doanh nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản khó khăn hơn. Việc cấp phép khai thác cát phải qua quy trình thăm dò, phê duyệt trữ lượng và đấu giá quyền khai thác khoáng sản nên mất nhiều thời gian dẫn đến việc cấp phép đôi lúc chưa đảm bảo tiến độ thi công một số công trình, nhất là các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

- Theo quy định Luật Đất đai năm 2013 thì các mỏ khoáng sản do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép được Nhà nước thu hồi đất nhưng giấy phép do UBND tỉnh cấp phép khai thác khoáng sản đối với những khu vực đất đã giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân thì doanh nghiệp phải tự thỏa thuận bồi thường với người dân để nhận chuyển nhượng hoặc thuê lại đất khai thác khoáng sản, đồng thời phải thực hiện thủ tục thuê đất và nộp tiền thuê đất cho Nhà nước nên gặp nhiều khó khăn trong khâu thỏa thuận bồi thường, GPMB khu vực mỏ khoáng sản.

#### **4. Đề xuất, kiến nghị**

- Cát, sỏi lòng sông và đất san lấp là loại khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường sử dụng làm vật liệu để phục vụ xây dựng hạ tầng và dân sinh. Hiện nay, nhu cầu sử dụng loại khoáng sản này để phục vụ thi công các công trình có vốn ngân sách nhà nước, các công trình trọng điểm, công trình đầu tư công trên địa bàn tỉnh rất lớn. Trong khi, quy trình cấp phép khoáng sản để được khai thác phục vụ công trình chiếm rất nhiều thời gian, không đảm bảo tiến độ thi công gây khó khăn cho các doanh nghiệp trúng thầu. Do vậy, kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét giảm thiểu quy trình cấp phép khai thác loại khoáng sản này.

- Đối với các mỏ cấp thông qua hình thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản hoặc phục vụ các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh, kiến nghị Trung ương xem xét, cho cơ chế Nhà nước thu hồi đất để sớm hoàn thành công tác bồi thường, GPMB, tạo điều kiện để các doanh nghiệp thuê đất khai thác khoáng sản.

#### **5. Các nhiệm vụ sẽ triển khai trong thời gian tới**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020) của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan chức năng của tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, xử lý đối với các trường hợp khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép khoáng sản; tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản; kiểm tra hoạt động nạo vét, khơi thông luồng trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về khoáng sản trong quần chúng nhân dân. Vận động người dân tích cực

tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, phát hiện tố giác các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này để tham mưu xử lý theo quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh Bình Định về việc thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2021; đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, PCT TT: N.T.Thanh;
- Cục KSHĐKS Miền Trung;
- Sở TNMT;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K4, K10.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**